



CÔNG TY CỔ PHẦN  
DƯỢC PHẨM CPC1 HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1085/2021/TB-CPC1HN

Hà Nội, ngày 10 tháng 6 năm 2021

## CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Tên công ty: Công ty Cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội

Trụ sở chính: Cụm CN Hà Bình Phương, xã Văn Bình, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

Điện thoại : 0243.3765503 Fax: 0243.3765504

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Lê Nam Thắng

Địa chỉ : Số 11 ngách 49/6 phố Hoàng Đạo Thành, phường Kim Giang, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Điện thoại : 0243.3765503 Fax: 0243.3765504

Loại thông tin công bố:  24h  72h  Yêu cầu  Bất thường  Định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Thay đổi đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2021 như sau:

Ngày 10/06/2021, Công ty Cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội đã ký Hợp đồng kiểm toán số 21061001/HĐKT/KTTC/ATC với Công ty TNHH hãng kiểm toán và định giá ATC;

Theo đó, Công ty TNHH hãng kiểm toán và định giá ATC sẽ là đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2021 của Công ty Cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội thay cho đơn vị kiểm toán được lựa chọn trước đây là Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA).

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty ngày 10/06/2021 tại địa chỉ: <https://cpc1hn.com.vn/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: HĐQT, VT.

Người thực hiện công bố thông tin  
**CHỦ TỊCH HĐQT**



**Lê Nam Thắng**

Tài liệu kèm theo:

-HĐ kiểm toán số 21061001/HĐKT/KTTC/ATC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

Số: 21061001/HĐKT/KTTC/ATC

Hà Nội, ngày 10 tháng 06 năm 2021

**HỢP ĐỒNG KIỂM TOÁN**

(V/v: Kiểm toán báo cáo tài chính năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 của Công ty Cổ phần dược phẩm CPC1 Hà Nội)

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015;
- Căn cứ Luật thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/06/2005;
- Căn cứ Luật kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 ngày 29/03/2011;
- Căn cứ Nghị định 17/2012/NĐ-CP ngày 13/03/2012 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật kiểm toán độc lập;
- Căn cứ Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 210 về Hợp đồng kiểm toán;

Hợp đồng này được lập bởi và giữa các Bên:

**BÊN A**

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CPC1 HÀ NỘI**

Địa chỉ : Cụm công nghiệp Hà Bình Phương, Văn Bình, Thường Tín, Hà Nội  
Số điện thoại : 02433765530  
Số fax : 02433765504  
Tài khoản số : 90888  
Tại : Ngân hàng TMCP Á Châu – PGD TimeCity  
Mã số thuế : 0104 089 394  
Đại diện bởi : Ông Lê Nam Thắng  
Chức vụ : Chủ tịch Hội đồng quản trị

**BÊN B**

**CÔNG TY TNHH HĂNG KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ ATC**

Địa chỉ : Tòa nhà ATC, lô D12, khu đấu giá quyền sử dụng đất Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, Hà Nội  
Số điện thoại : (84-24) 3200 0162  
Số fax : (84-24) 3200 0163  
Tài khoản số : 115 000 177 180  
Tại : Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam - Chi nhánh Đô Thành  
Mã số thuế : 0101 399 278  
Đại diện bởi : Ông Vũ Thế Hùng  
Chức vụ : Tổng Giám Đốc

Sau khi thỏa thuận, hai bên nhất trí ký hợp đồng này gồm các điều khoản sau đây:

**ĐIỀU 1 : NỘI DUNG HỢP ĐỒNG**

Bên B đồng ý cung cấp cho Bên A dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính của Bên A cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2021, Báo cáo kết



**HĂNG KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ ATC**

ATC AUDITING AND VALUATION FIRM

Add. Tòa nhà ATC - Lô D12 - Khu đấu giá Vạn Phúc - P. Vạn Phúc - Q. Hà Đông - TP. Hà Nội  
Tel. (+84-24) 3 200 0162 \* Fax. (+84-24) 3 200 0163 \* Web. www.atcf.vn



quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày. Cuộc kiểm toán bao gồm:

**1. Soát xét báo cáo tài chính cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2021 đến 30/6/2021:**

Công việc của Bên B là soát xét bảng cân đối kế toán của Bên A lập ngày 30/06/2021, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và bản thuyết minh báo cáo tài chính của kỳ hoạt động kết thúc vào ngày trên, theo Chuẩn mực Việt Nam do kiểm toán viên độc lập của Bên B thực hiện.

**2. Kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021:**

Mục tiêu của cuộc kiểm toán là đưa ra ý kiến về tính trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu báo cáo tài chính của Bên A được lập và trình bày theo Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

## ĐIỀU 2: TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN

### Trách nhiệm của Bên A:

Cuộc kiểm toán của bên B sẽ được thực hiện trên cơ sở Ban Giám đốc của bên A hiểu và thừa nhận có trách nhiệm:

- (a) Đối với việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến lập và trình bày báo cáo tài chính được áp dụng;
- (b) Đối với kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- (c) Đảm bảo cung cấp kịp thời cho bên B:
  - Quyền tiếp cận với tất cả tài liệu, thông tin mà Ban Giám đốc nhận thấy là có liên quan đến quá trình lập và trình bày báo cáo tài chính như chứng từ kế toán, sổ kế toán, tài liệu và các vấn đề khác;
  - Các thông tin bổ sung mà kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán yêu cầu Ban Giám đốc cung cấp hoặc giải trình để phục vụ cho mục đích của cuộc kiểm toán;
  - Quyền tiếp cận không hạn chế đối với nhân sự của bên A mà kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán xác định là cần thiết để thu thập bằng chứng kiểm toán. Bố trí nhân sự liên quan cùng làm việc với bên B trong quá trình kiểm toán.

Ban Giám đốc bên A có trách nhiệm cung cấp và xác nhận bằng văn bản về các giải trình đã cung cấp trong quá trình kiểm toán vào “Thư giải trình của Ban Giám đốc”, một trong những yêu cầu của chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, trong đó nêu rõ trách nhiệm của Ban Giám đốc bên A trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính và khẳng định rằng ảnh hưởng của từng sai sót, cũng như tổng hợp các sai sót không được điều chỉnh do bên B phát hiện và tổng hợp trong quá trình kiểm toán cho kỳ hiện tại và các sai sót liên quan đến các kỳ trước là không trọng yếu đối với tổng thể báo cáo tài chính.

Tạo điều kiện thuận tiện cho các nhân viên của Bên B trong quá trình làm việc tại Văn phòng của Bên A.

Thanh toán đầy đủ phí dịch vụ kiểm toán cho bên B theo quy định tại Điều 4 của hợp đồng này.

### Trách nhiệm của Bên B:

Bên B sẽ thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, pháp luật và các quy định có liên quan. Các chuẩn mực kiểm toán này quy định bên B phải tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, phải lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính, xét trên phương diện tổng thể, có còn sai sót trọng yếu hay không. Trong cuộc kiểm toán, bên B sẽ thực hiện các thủ tục để thu thập bằng chứng kiểm toán về số liệu và thông tin trình bày trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được thực hiện tùy thuộc vào đánh giá rủi ro của kiểm toán viên và bản chất của các giao dịch có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài



chính do gian lận hoặc do nhầm lẫn. Cuộc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá sự phù hợp của các chính sách kế toán đã được sử dụng và các ước tính kế toán của Ban Giám đốc, cũng như đánh giá cách trình bày tổng quát của báo cáo tài chính.

Bên B có trách nhiệm thông báo cho bên A về nội dung và kế hoạch kiểm toán, cử kiểm toán viên và các trợ lý có năng lực và kinh nghiệm thực hiện kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý rằng liệu các báo cáo tài chính có còn chứa đựng các sai sót trọng yếu do nhầm lẫn hoặc gian lận hay không.

Bên B thực hiện công việc kiểm toán theo nguyên tắc độc lập, khách quan và bảo mật số liệu. Theo đó bên B không được quyền tiết lộ cho bất kỳ một bên thứ ba nào mà không có sự đồng ý của bên A, ngoại trừ theo yêu cầu của pháp luật và các quy định có liên quan, hoặc trong trường hợp những thông tin như trên đã được các cơ quan quản lý Nhà nước phổ biến rộng rãi hoặc đã được bên A công bố.

Bên B có trách nhiệm yêu cầu bên A xác nhận các giải trình đã cung cấp cho bên B trong quá trình thực hiện kiểm toán. Theo chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, việc đáp ứng các yêu cầu này và Thư giải trình của Ban Giám đốc về những vấn đề liên quan là một trong những cơ sở để bên B đưa ra ý kiến của mình về báo cáo tài chính của bên A.

Do những hạn chế vốn có của kiểm toán cũng như của kiểm soát nội bộ, có rủi ro khó tránh khỏi là kiểm toán viên có thể không phát hiện được các sai sót trọng yếu, mặc dù cuộc kiểm toán đã được lập kế hoạch và thực hiện theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam.

Để đánh giá rủi ro, bên B sẽ xem xét kiểm soát nội bộ mà bên A sử dụng trong quá trình lập báo cáo tài chính để thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp trong từng trường hợp, nhưng không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về tính hữu hiệu của kiểm soát nội bộ của bên A. Tuy nhiên, bên B sẽ thông báo tới bên A bằng văn bản về bất kỳ khiếm khuyết nào trong kiểm soát nội bộ mà bên B phát hiện được trong quá trình kiểm toán báo cáo tài chính.

### **ĐIỀU 3: BÁO CÁO KIỂM TOÁN**

Sau khi kết thúc kiểm toán, Bên B sẽ cung cấp cho Bên A

- Năm (05) bộ báo cáo soát xét kèm theo báo cáo tài chính cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2021 đến ngày 30/06/2021 đã được soát xét bằng tiếng Việt,

- Năm (05) bộ báo cáo kiểm toán kèm theo báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 đã được kiểm toán bằng tiếng Việt,

Các báo cáo tài chính này được lập phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan; 03 bộ Thư quản lý bằng tiếng Việt (nếu có), đề cập đến các thiếu sót cần khắc phục và các đề xuất của kiểm toán viên nhằm hoàn thiện hệ thống kế toán và hệ thống kiểm soát nội bộ của Bên A.

Trong trường hợp Bên A dự định phát hành hành báo cáo kiểm toán của Bên B dưới bất kỳ dạng tài liệu nào, hoặc phát hành các tài liệu trong đó có các thông tin về Báo cáo tài chính đã được kiểm toán, Ban Giám đốc Bên A đồng ý rằng họ sẽ cung cấp cho Bên B một bản của tài liệu này và chỉ phổ biến rộng rãi các tài liệu này sau khi có sự đồng ý của Bên B bằng văn bản.

### **ĐIỀU 4 : PHÍ DỊCH VỤ VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN**

#### **Phí dịch vụ**

Tổng phí dịch vụ cho các dịch vụ nêu tại Điều 1 là: 110.000.000 VND (Một trăm mười triệu đồng chẵn).

Phí dịch vụ đã bao gồm toàn bộ các chi phí ăn, ở, đi lại, phụ phí khác và bao gồm 10% thuế GTGT.

#### **Điều khoản thanh toán**

Lần 1: Thanh toán 50% sau khi ký hợp đồng;

Lần 2: Thanh toán 50% còn lại sau khi Bên B giao Báo cáo kiểm toán cho Bên A.

Phí kiểm toán sẽ được thanh toán bằng chuyển khoản trực tiếp vào tài khoản của Bên B bằng Đồng Việt Nam.

Bên B sẽ phát hành hoá đơn GTGT cho bên A khi bên A thanh toán toàn bộ giá trị hợp đồng cho Bên B.

#### ĐIỀU 5: CAM KẾT THỰC HIỆN

Hai Bên cam kết thực hiện tất cả các điều khoản đã ghi trong Hợp đồng. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, hai Bên phải kịp thời thông báo cho nhau để cùng tìm phương án giải quyết. Mọi thay đổi phải được thông báo trực tiếp cho mỗi bên bằng văn bản theo địa chỉ trên đây.

Thời gian hoàn thành cuộc kiểm toán dự kiến là 15 ngày kể từ ngày bắt đầu thực hiện cuộc kiểm toán.

Mọi tranh chấp hoặc khiếu kiện phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng sẽ được giải quyết bằng thương thảo hoặc theo Bộ luật Dân sự nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và tại tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

#### ĐIỀU 6: HIỆU LỰC, NGÔN NGỮ VÀ THỜI HẠN HỢP ĐỒNG

Hợp đồng này được lập thành 02 bản tiếng Việt, mỗi Bên giữ 01 bản tiếng Việt có giá trị như nhau và có hiệu lực kể từ ngày có đủ chữ ký, con dấu của cả hai bên. Hợp đồng này tự động được thanh lý sau khi bên A và bên B đã hoàn thành trách nhiệm của mỗi bên.



ĐẠI DIỆN BÊN A  
CHỦ TỊCH HĐQT  
*Lê Nam Chăng*



ĐẠI DIỆN BÊN B  
TỔNG GIÁM ĐỐC  
*Vũ Chế Hùng*

